

T H, ngày 27 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T H - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 86/2022/TLST-HNGĐ ngày 19/4/2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- **Chị Nguyễn Thu H**, sinh năm 1978;

- **Anh Trịnh Hng Q**, sinh năm 1983;

Cùng HKTT và trú tại: Số nhà .C, ngõ ., Lạc Long Q, phường X L, quận T H, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thu H và anh Trịnh Hng Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/11/ tại Ủy ban nhân dân phường X L, quận T H, Thành phố Hà Nội. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Nay anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] **Về con chung:** Anh, chị có 02 con chung là Trịnh Vi K, sinh ngày 06/10/2005 và Trịnh Gia H, sinh ngày 26/3/2007. Anh, chị thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu K; anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu H; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Thỏa thuận của anh, chị hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận

[3] **Về tài sản, nhà đất, công nợ chung:** Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] **Về các vấn đề khác:** Không có.

[5] **Về lệ phí Tòa án:** Chị H tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thu H và anh Trịnh Hng Q thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh, chị có 02 con chung là Trịnh Vi K, sinh ngày 06/10/2005 và Trịnh Gia H, sinh ngày 26/3/2007.

Giao anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản, nhà đất, công nợ chung:** Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về các vấn đề khác:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị H tự nguyện nộp 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên li thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 32779 ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận T H;
- CCTHADS quận T H;
- UBND phường X L, quận T H, Hà Nội (số 87, quyển 01/.);
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN